TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 10 - HÀ NỘI** **-------**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** **----------**
Số: 136/2026/QĐST-HNGĐ	*Thạch Thất, ngày 24 tháng 03 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 – HÀ NỘI

Căn cứ khoản 2 Điều 29; Điều 35; Điều 39; Điều143; Điều 144 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ 51; Điều 54; Điều 55 và Điều 57 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12 /2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ biên bản thỏa thuận của các đương sự ngày 16/ 03/2026.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 75/2026/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 03 năm 2026 về việc yêu cầu Công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

1-Anh **Bùi Ngọc T**, sinh ngày 21/ 09/ 2001.

Nơi thường trú: Đội 3, thôn Y, xã P, Thành phố Hà Nội.

Số CCCD: 0012; cấp ngày: 10/05/2021.

2- Chị **Nguyễn Thùy D**, sinh ngày 05/ 07/ 1997.

Nơi thường trú: Thôn L, phường Đ, tỉnh Ninh Bình.

Số CCCD: 0171, cấp ngày 17/06/2022.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Anh Bùi Ngọc T và chị Nguyễn Thùy D tìm hiểu tự nguyện, và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đ, huyện Q, thành phố Hà Nội ngày 06/ 03/2025, sau khi kết hôn thời gian vợ chồng chung sống phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân phát sinh là do bất đồng quan điểm sống không phù hợp, dẫn đến tình cảm vợ chồng và từ tháng 7/2025 đến nay hai người sống Ly thân. Nay tình cảm vợ chồng ngày càng trầm trọng,

mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài nên anh T và chị D yêu cầu Toà án Công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh Bùi Ngọc T và chị Nguyễn Thùy D không có con chung nên không yêu cầu giải quyết.

[3] Về tài sản chung, công nợ: Anh Vũ Mạnh C và chị Vũ Mai C1 không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh Bùi Ngọc T và chị Nguyễn Thùy D tự nguyện thỏa thuận anh T chịu toàn bộ lệ phí Hôn nhân và gia đình.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-*Về quan hệ hôn nhân*: Anh Bùi Ngọc T và chị Nguyễn Thùy D xác nhận tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài. Do đó anh T và chị D thuận tình ly hôn.

-*Về con chung*: Anh Bùi Ngọc T và chị Nguyễn Thùy D không có con chung.

-*Về tài sản chung, công sức, công nợ chung:* Anh Bùi Ngọc T và chị Nguyễn Thùy D không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Bùi Ngọc T tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí Tòa án là 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số: 0004855 ngày 03/ 03/ 2026 của Phòng thi hành án dân sự khu vực 10, Thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- UBND xã;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

Kiều Văn Thành